

Số: 36 /BC- HĐND

Vĩnh Linh, ngày 12 tháng 02 năm 2018

**BÁO CÁO**

**Giám sát hoạt động khai thác khoáng sản, công tác thu và sử dụng phí bảo vệ môi trường từ  
khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện Vĩnh Linh**

Được sự thống nhất của Ban quản lý dự án BTAP của TT HĐND tỉnh Quảng Trị tại thông báo số 31/TB-BQLDA ngày 27/12/2017. Thường trực HĐND huyện Vĩnh Linh ban hành Quyết định số 82/QĐ-HĐND ngày 29/01/2018 về việc thành lập đoàn giám sát để giám sát hoạt động khai thác khoáng sản, công tác thu và sử dụng phí bảo vệ môi trường từ khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

Theo kế hoạch đã xây dựng, Đoàn giám sát đã tiến hành các buổi giám sát với Công ty Cổ phần khoáng sản Quảng Trị, phòng Tài chính & Kế hoạch, phòng Tài nguyên & Môi trường, Chi cục Thuế huyện Vĩnh Linh; đồng thời khảo sát tại các xã Vĩnh Thái, Vĩnh Tú, nơi có hoạt động khai thác khoáng sản. Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát như sau:

**I. Tình hình hoạt động thăm dò, khai thác, chế biến một số khoáng sản ở địa phương:**

Hiện tại trên địa bàn huyện Vĩnh Linh có 5 Công ty và Doanh nghiệp được UBND tỉnh Quảng Trị và Bộ Tài nguyên & Môi trường cấp giấy phép khai thác khoáng sản. Cụ thể:

- Công ty Cổ phần khoáng sản Quảng Trị được Bộ Tài nguyên & Môi trường cho phép khai thác titan sa khoáng khu vực xã Vĩnh Thái và xã Vĩnh Tú tại giấy phép số 1518/GP-BTNMT ngày 01/8/2008 và UBND tỉnh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá Khe Đá, Vĩnh Hòa tại Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 28/8/2017. Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Quyết định số 773/QĐ-BTNMT ngày 07/4/2016 về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác số 1518/GP-BTNMT ngày 01/8/2008 cho phép Công ty Cổ phần Khoáng sản Quảng Trị khai thác cát thạch anh ( là khoáng sản đi kèm trong quá trình khai thác quặng titan sa khoáng)

- Công ty TNHH MTV Đào Dương được UBND tỉnh Quảng Trị cho phép khai thác cát, sỏi lòng sông Bến Hải làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực xã Trung Sơn, huyện Gio Linh và xã Vĩnh Sơn, huyện Vĩnh Linh tại Quyết định số 849/QĐ-UBND ngày 17/5/2012; được UBND tỉnh Quảng Trị cho phép gia hạn giấy phép khai thác cát, sỏi lòng

sông làm vật liệu xây dựng thông thường tại Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 14/7/2015.

- Công ty Cổ phần khai thác khoáng sản Hưng Phát được phép khai thác cát khu vực xã Vĩnh Tú, huyện Vĩnh theo Quyết định số 200/QĐ-UBND ngày 25/01/2017 của UBND tỉnh Quảng Trị.

- Công ty TNHH MTV Lào Việt Asean được UBND tỉnh Quảng Trị cho phép khai thác cát, sỏi lòng sông Bến Hải làm vật liệu xây dựng thông thường khu vực xã Vĩnh Trường, huyện Gio Linh và xã Vĩnh Hà, huyện Vĩnh Linh tại Quyết định số 533/QĐ-UBND ngày 21/3/2016.

- Công ty cổ phần khoáng sản Thanh Tâm được Bộ Tài nguyên & Môi trường cho phép khai thác bằng phương pháp lộ thiên mô titan sa khoáng khu vực thôn Đông Luật, xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh tại giấy phép số 2824/GP-BTNMT ngày 07/12/2016.

## 1. Đối với Công ty Cổ phần khoáng sản Quảng Trị

### 1.1. Hoạt động khai thác

*Tổng diện tích khai thác trên địa bàn huyện:*

Stt	Tên mỏ khoáng sản	Giấy phép khai thác	Diện tích	Thời hạn cấp phép	Trữ lượng cấp phép
1	Mỏ titan Vĩnh Thái	2373/QĐ-DCKS	66.3ha	đến 10/2012	140.000 tấn khoáng vật nặng
2	Mỏ titan Vĩnh Tú - Vĩnh Thái	1518/GP-BTNMT	118ha	đến 8/2023	118.038 tấn khoáng vật nặng
3	Mỏ cát tận thu Vĩnh Tú - Vĩnh Thái	773/QĐ-BTNMT	118ha	đến 4/2042	10.352.330 tấn cát thạch anh
4	Mỏ đá bazan Vĩnh Hòa	1849/QĐ-UBND	2.8ha	đến 9/2016	450.000 m <sup>3</sup> đá nguyên khai

### 1.2. Tổng doanh thu và lợi nhuận:

a. Năm 2016:

- Doanh thu: 130 tỷ  
- Lợi nhuận: 2,8 tỷ

b. Năm 2017:

- Doanh thu: 93 tỷ  
- Lợi nhuận (ước tính): -5 tỷ

## II. Hoạt động thu phí bảo vệ môi trường

### 2.2.1: Mức phí bảo vệ môi trường phải nộp từ hoạt động khai thác khoáng sản:

Stt	Sản phẩm	Năm 2016		2017	
		Chi phí/tấn Sp	Chi phí/năm	Chi phí/tấn Sp	Chi phí/năm

STT	Danh mục chi phí	Năm 2016			Năm 2017	
		Chi phí/tần phi/năm (tr.đồng)	Chi phí/tần phi/năm (tr.đồng)	Sp (đồng)	Chi phí/năm (tr.đồng)	Diễn giải
1	Chi phí đền bù	46.315	5.467	47.882	185	- Đối với đất lâm nghiệp, nông

### 2.2.3. Các khoản phí khác cho địa phương hoặc người dân trên địa bàn khai khoáng:

STT	Danh mục thuế, phí	Năm 2016			2017	
		Chi phí/tần phi (đồng)	Chi phí/năm (đồng)	Chi phí/tần phi (đồng)	Chi phí/năm (đồng)	
1	Thuế tài nguyên	Sản phẩm titan	1.358.000.000	Sản phẩm titan	180.000	2.043.000.000
		Sản phẩm cát 4.500	161.000.000	Sản phẩm cát	4.500	181.195.000
		Sản phẩm đá	81.772.000	Sản phẩm đá	8.000	0
2	Tiền cấp quyền khai thác:	Sản phẩm titan: 41.120	377.677.000	Sản phẩm titan:	41.120	377.677.000
		Sản phẩm cát: 7.700	447.930.000	Sản phẩm cát:	7.700	447.930.000
		Sản phẩm đá: 8.060	201.000.000	0	0	0
3	Tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường	67.760	136.000.000	67.760	136.000.000	
4	Tiền thuê đất	2.700	182.000.000	3.650	182.000.000	
5	Phí nước thải	450	31.000.000	240	12.000.000	

### 2.2.2: Nộp phí được ấn định hay căn cứ mức khai thác:

	(đồng)	(đồng)	(đồng)	(đồng)	(đồng)
1	Sa khoáng titan	73.500	307.000.000	73.500	863.000.000
2	Cát khuôn đúc	5.000	179.000.000	5.000	201.325.000
3	Đá bazan	3.000	122.000.000	3.000	0



+ Số lần ký quỹ:	25 lần
+ Số tiền đã ký quỹ hết năm 2017:	4.840.192.000 đồng
+ Số tiền ký quỹ các năm tiếp theo:	136.286.000 đồng

### **III. Sử dụng phí bảo vệ môi trường**

Phí bảo vệ môi trường của huyện Vĩnh Linh được nộp tại tỉnh và tỉnh phân bổ lại cho huyện theo tỷ lệ %. Bình quân 2 tỷ đồng/năm trong 2 năm 2016 và 2017.

Trên cơ sở được tỉnh phân bổ, huyện tính vào nguồn thu và giao trong dự toán đầu năm nhằm đảm bảo nhiệm vụ **chi** thường xuyên do ngân sách huyện quản lý, không phân bổ cụ thể cho các xã thuộc khu vực có khai thác khoáng sản và các hoạt động khác phục bảo vệ môi trường do khai thác khoáng sản gây ra..

### **IV. Trách nhiệm của đơn vị khai thác khoáng sản và địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản trong công tác đánh giá tác động môi trường và khắc phục ô nhiễm môi trường sau khai thác.**

#### **1. Công ty Cổ phần Khoáng sản Quảng Trị**

##### **1.1. Xây dựng các công trình bảo vệ môi trường**

Căn cứ Quyết định báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Công ty đã xây dựng các công trình bảo vệ môi trường theo đúng quy định. Ngày 31 tháng 7 năm 2017, Công ty đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường của Dự án “đầu tư xây dựng công trình mỏ titan thuộc xã Vĩnh Tú và xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị (sửa đổi, bổ sung phần khai thác cát thạch anh là khoáng sản đi kèm để sản xuất cát khuôn và nghiền bột cát siêu mịn)

Hoàn thổ, trồng cây phục hồi môi trường tại xã Vĩnh Thái

##### **1.2. Công tác giám sát môi trường định kỳ:**

Thực hiện theo nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, hàng năm, Công ty đã ký hợp đồng với Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Trị thực hiện việc lấy mẫu, phân tích và báo cáo giám sát môi trường định kỳ về cơ quan chức năng theo đúng quy định. Các thông số giám sát về chất lượng không khí, chất lượng nước thải, chất lượng nước ngầm, chất thải rắn đều nằm trong quy chuẩn cho phép.

##### **1.3. Công tác xử lý chất thải sau khai thác khoáng sản:**

- Đối với rác thải sinh hoạt, Công ty sử dụng thùng Composite loại 200L, có nắp đậy tại các khu vực sản xuất của đơn vị. Rác thải sinh hoạt sau khi được thu gom, Công ty hợp đồng với Trung tâm Môi trường - Đô thị huyện Vĩnh Linh 2 lần/tuần vận chuyển và đưa đi xử lý theo đúng quy định.

- Đối với chất thải NH, Công ty thu gom và lưu giữ chất thải NH trong các thùng chuyên dụng bằng nhựa, dung tích hữu ích 200L, có nắp đậy, được dán theo mã chất thải NH. Công ty đã xây dựng kho lưu giữ tạm thời chất thải NH tại các đơn vị sản xuất, hàng năm Công ty hợp đồng với các đơn vị có đủ năng lực để vận chuyển, xử lý chất thải NH theo đúng quy định.

## **2. Trách nhiệm và quyền lợi của địa phương:**

### **2.1. UBND xã Vĩnh Thái**

#### *a. Trách nhiệm:*

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường:

UBND xã phối hợp với các đoàn thể trong khối mặt trận cùng các thôn trưởng tuyên truyền phổ biến pháp luật bảo vệ môi trường nói chung cũng như bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản đến mọi hội viên và toàn thể nhân dân trên địa bàn xã để nhân dân thực hiện bảo vệ, tham gia giám sát cộng đồng trong quá trình khai thác khoáng sản.

- Thực hiện công tác kiểm tra bảo vệ môi trường theo ủy quyền của UBND huyện như :

+ Giám sát kiểm tra việc thực thi cam kết bảo vệ hoàn trả, khắc phục sự cố môi trường khi xảy ra trong quá trình khai thác, công tác hoàn thổ sau khai thác, sử dụng nước ngầm, xả thải ra môi trường đúng theo quy định.

+ Thường xuyên kiểm tra việc chấp hành về bảo vệ môi trường của hộ gia đình cá nhân trên địa bàn xã, vận động nhân dân, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia ký kết bảo vệ môi trường.

+ Tham gia đầy đủ, tích cực trong việc đánh giá tác động môi trường trong hoạt động khoáng sản như: Tham gia các cuộc họp lấy ý kiến nhân dân, cộng đồng dân cư trong việc thăm dò, quy hoạch, khai thác khoáng sản. Đánh giá tác động xấu về môi trường có thể xảy ra khi khai thác khoáng sản về đất đai, nguồn nước ngầm, rừng trồng phòng hộ, sản xuất, biến đổi môi trường, phóng xạ...vv. Công khai các tác động môi trường, xã hội có thể xảy ra do khai thác khoáng sản để toàn dân nơi có khai thác khoáng sản được biết và tham gia giám sát cộng đồng. Tham gia thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường như trồng rừng thay thế, xả thải đúng quy định, bảo vệ nguồn nước ngầm, chống ô nhiễm nguồn nước mặt, bảo vệ đất sản xuất nông nghiệp, không làm ảnh hưởng đến chủ sử dụng đất xung quanh, bảo vệ an toàn khu dân cư.

#### *b. Quyền lợi của địa phương:*

- Ưu tiên sử dụng lao động tại địa phương:

- Ngoài lao động kỹ thuật, cán bộ khung của công ty UBND xã đề nghị công ty sử dụng 100% lao động tại địa phương, lấy ưu tiên thôn có khai thác khoáng sản trước

thôn chưa có khai thác khoáng sản sau. Sử dụng lao động ngoài độ tuổi đối với các công

việc phù hợp.

- Thực hiện bồi bồi thường, hỗ trợ cho các cá nhân, tổ chức đang sử dụng đất bị thu

hồi để thực hiện dự án khai thác khoáng sản:

+ UBND xã phối hợp với công ty, các chủ sử dụng đất hợp thỏa thuận đền bù đất

và cây trên đất, việc thỏa thuận này do 2 bên thỏa thuận (bên được đền bù và bên chi trả

đền bù). Trong những năm vừa qua đã thực hiện đền bù cho 32 hộ bị thu hồi đất trồng

rừng Việt - Đức với giá 16 triệu/ha

+ Hỗ trợ ảnh hưởng môi trường, sản xuất cho hơn 200 hộ với tổng giá trị gần 02

ty đồng.

- Việc hỗ trợ đầu tư xây dựng mới và sửa chữa nâng cấp các công trình bị xuống

cấp, hư hỏng do hoạt động khai khoáng:

+ Xây dựng mới: 07 tuyến đường nội đồng với tổng trị giá 1,5 tỷ đồng.

+ Sửa chữa nâng cấp: 03 tuyến đường với trị giá 1ty đồng.

### 2.2. UBND xã Vĩnh Tú

Công ty Cổ phần khoáng sản tỉnh Quảng Trị đã được Bộ Tài nguyên và môi

trường quyết định cấp phép số 1518 ngày 1 tháng 8 năm 2008, cho phép Công ty Cổ

phần khoáng sản Quảng Trị khai thác quặng titan sa khoáng bằng phương pháp lộ thiên

thuộc xã Vĩnh Tú- Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, Tỉnh Quảng Trị.

Sau khi hoàn thành các hồ sơ liên quan, tháng 5 năm 2011 Công ty cổ phần

khoáng sản tỉnh Quảng Trị đã làm việc với Ban thường vụ Đảng ủy HBND, UBND,

UBND Tô quốc Việt Nam xã Vĩnh Tú về việc triển khai dự án khai thác titan trên địa

bàn xã. Sau khi xem xét hồ sơ toàn bộ phần đất được cấp phép khai thác khoáng sản

năm trên đất của các hộ gia đình đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo

dự án trồng rừng Việt Đức năm 2000.

Do vùng đất được cấp phép của Công ty nằm trên đất được cấp giấy chứng nhận

quyền sử dụng đất của nhân dân, nên UBND xã đã chỉ đạo cho Công ty cổ phần khoáng

sản Quảng trị từ thỏa thuận đền bù, giải phóng mặt bằng với người dân. Sau nhiều lần

hợp, Công ty và người dân đã thống nhất hỗ trợ tại thời điểm khai thác titan với 1ha là

20.000.000 đồng và hàng năm nhân thêm 2.000.000 đồng/1ha/năm cho đến khi công ty

trả lại mặt bằng cho người dân. Công ty đã làm hợp đồng và giải phóng mặt bằng từ

tháng 5 năm 2011 đến ngày 8 tháng 11 năm 2016 là 47 hộ thuộc thôn Thủy Tú 1, Thủy

Tú 2, Thủy Tú Phường. Ngoài ra các hộ gia đình có đất tại khu mỏ được quyền tuyền 1

công nhân vào làm việc tại Công ty.

Ngày 10 tháng 12 năm 2014 UBND xã Vinh Tú có tờ trình số 100/UBND-TT về việc đề nghị UBND huyện xem xét việc xây dựng dự án san xuất cát đúc của Công ty cổ phần Khoáng sản Quang Trị.

Ngày 6 tháng 02 năm 2015 UBND huyện Vinh Tú có công văn số 92/UBND-TNMT về việc đề nghị thông nhất chủ trương xây dựng nhà máy cát đúc và nghiên cứu tiêu mìn của Công ty cổ phần Khoáng sản Quang Trị.

Ngày 5 tháng 2 năm 2015 có kết luận Hội nghị ban thường vụ huyện ủy Vinh Tú lần thứ 67 tại phiên làm việc với Công ty cổ phần Khoáng sản Quang Trị tại công văn số 492-TBKL/HU.

Ngày 23 tháng 4 năm 2015 UBND tỉnh Quang Trị có công văn số 1082/UBND-TN về việc trả lời đề nghị của Công ty cổ phần Khoáng sản Quang Trị.

Ngày 02 tháng 2 năm 2016 Bộ Tài nguyên và môi trường có Quyết định số 260/QĐ - BTNMT về việc phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung của dự án Đầu tư xây dựng công trình mô titan sa khoáng thuộc xã Vinh Tú - xã Vinh Thái, huyện Vinh Linh, tỉnh Quang Trị (Sửa đổi bổ sung phần khai thác cát tách anh là khoáng sản đi kèm để sản xuất cát khuôn đúc và nghiên cứu cát siêu mịn).

Ngày 03 tháng 3 năm 2016 Cục kiểm soát hoạt động khoáng sản miền Trung đã kiểm tra hoạt động khai thác mô titan sa khoáng (kết hợp khai thác cát tách anh) tại xã Vinh Tú và xã Vinh Thái, huyện Vinh Linh, tỉnh Quang Trị của Công ty Cổ phần Khoáng sản Quang Trị.

Sau một thời gian lập hồ sơ xin dự án san xuất cát đúc của công ty, ngày 7 tháng 4 năm 2016 Bộ Tài nguyên và môi trường có Quyết định 773 về việc điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản số 1518/GP - BTNMT ngày 01 tháng 8 năm 2008, bổ sung khai thác cát tách anh (Là khoáng sản đi kèm trong quá trình khai thác quặng titan sa khoáng).

Trong quá trình thực hiện quyết định 773/QĐ- BTNMT ngày 7 tháng 4 năm 2016 của Bộ Tài nguyên và môi trường, ngày 29 tháng 9 năm 2016 Công ty Cổ phần khoáng sản Quang Trị có văn bản xin điều chỉnh dự án đầu tư về việc khai thác cát tách anh của công ty.

Ngày 9 tháng 11 năm 2016 UBND tỉnh Quang Trị có Quyết định số 2869/QĐ - UBND quyết định chủ trương đầu tư điều chỉnh.

Căn cứ theo quyết định số 773/QĐ của Bộ Tài nguyên và môi trường, Quyết định số 2868/QĐ-UBND về quyết định chủ trương đầu tư điều chỉnh của UBND tỉnh Quang



Trị. Từ khi lập dự án cho đến khi có các quyết định, công ty đã tổ chức thực hiện các nội dung cần thiết để tiến hành khai thác đúng quy định của luật khoáng sản.

**a. Trách nhiệm của địa phương:**

- Công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường năm 2013 được thực hiện xuyên suốt và sâu rộng, UBND xã Vĩnh Tú đã tổ chức phổ biến tuyên truyền về luật đất đai và luật bảo vệ môi trường cho 10 thôn trên địa bàn toàn xã để người dân nắm rõ thực hiện.

- Công tác kiểm tra thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường theo ủy quyền của UBND huyện, hàng năm UBND xã có tổ chức trực báo hàng quý cùng Công ty cổ phần Khoáng sản Quảng Trị, ngoài ra có nhiều cuộc kiểm tra cùng phòng Tài nguyên và Sở Tài nguyên tỉnh Quảng Trị theo quý.

- Trong quá trình khai thác titan của Công ty từ năm 2011 cho đến nay không có đơn thư khiếu kiện, khiếu nại vượt cấp, các vụ việc nhỏ xảy ra trên địa bàn thì được UBND xã và công ty cùng phối hợp giải quyết tại cơ sở được nhân dân đồng tình cao.

- Về công tác bảo vệ môi trường, ngoài việc kiểm tra hoạt động khai thác thường xuyên của công ty trên địa bàn xã, ngày 9 tháng 12 năm 2014 Tổng cục địa chất và khoáng sản Việt Nam đã tiến hành kiểm tra hoạt động khai thác mỏ titan sa khoáng khu vực xã Vĩnh Tú, xã Vĩnh Thái, huyện Vĩnh Linh, tỉnh Quảng Trị đã đánh giá kết quả đạt được và tồn tại khắc phục trong thời gian tới. Ngày 6 tháng 4 năm 2015 Tổng cục Môi trường có kết luận thanh tra về bảo vệ môi trường đối với công ty cổ phần khoáng sản Quảng Trị tại công văn số 409/ KLTr- KSMT ngày 6/4/2015.

- Sau khi số diện tích cấp phép khai thác titan đã khai thác hết, Công ty cổ phần khoáng sản Quảng Trị lập dự án sản xuất cát thạch anh là khoáng sản đi kèm để sản xuất cát khuôn đúc và nghiền bột cát siêu mịn.

- Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của hộ gia đình, cá nhân, hiện nay trên địa bàn xã có 100% hộ đã ký cam kết môi trường, hàng quý UBND xã đi kiểm tra môi trường đến các hộ gia đình nhằm phát hiện và có biện pháp nhắc nhở và xử lý các hộ có vi phạm môi trường theo quy định.

- Tham gia đánh giá tác động môi trường do hoạt động khai thác khoáng sản. UBND xã tham gia cùng các đoàn của huyện, tỉnh khi có yêu cầu tham gia theo kế hoạch của huyện, tỉnh.

- Công khai những hậu quả về môi trường và xã hội do hoạt động khoáng sản gây nên trong quá trình khai thác. Đa số các vụ việc ảnh hưởng về môi trường thường được phát hiện sớm và công ty đã giải quyết kịp thời, thỏa đáng nên không có khiếu nại nhiều.

số tiền là 800.000.000 đồng.

Xây dựng đáp Truong Cửa Khau Bàu Thủy U phục vụ công tác thủy lợi với mức đầu tư

khái thác đến xuong công ty những đoàn đường hư hỏng.

cấp, hư hỏng do hoạt động khoan sản, hàng năm công ty sửa chữa năng cấp các công trình bị xuống

đàn đến nay không có khiếu kiện, khiếu nại tại địa phương.

Việc hỗ trợ đầu tư xây dựng mới và sửa chữa năng cấp các công trình bị xuống

của pháp luật, ngoài ra công tác đền bù, giải phóng mặt bằng tự thỏa thuận với người

năm 2016 cho đến nay Công ty đã chấp hành tốt chu trương chính sách theo quy định

khí Công ty bắt tay vào khai thác. Trong quá trình thực hiện dự án từ sau ngày 7 tháng 4

Với hai phương án trên hầu hết các hộ đã tự thỏa thuận với Công ty hoàn tất trước

dùng đất cho công ty với giá 50.000.000 đồng/ha.

Phong án 2 là các hộ có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chuyên quyền sử

khái thác là 3.000.000 đồng/năm/ha.

Phong án 1 là hàng năm hỗ trợ tiền cho người dân có đất nằm trong khu vực

thác cát thác anh củ thể với 2 phương án cho người dân lựa chọn.

Công ty đã tự thỏa thuận bù hỗ trợ với các hộ dân có đất nằm trong vùng khai

Quang Tri lập dự án khai thác cát thác anh tại địa bàn xã Vinh Tú.

nhieu ý kiến nghe công ty trình bày kế hoạch dự án đầu tư khai thác cát thác anh đã có

Tu phường bàn về vấn đề đầu tư xây dựng khai thác cát thác anh trên địa bàn xã Vinh

hợp với UBND xã tổ chức họp dân của 3 thôn gồm thôn Thủy Tú 1, Thủy Tú 2, Thủy Tú 30 tháng 6 năm 2015 Công ty có phần khoáng sản tỉnh Quang Tri phối

thực hiện dự án khai thác khoáng sản.

- Việc bồi thường hỗ trợ cho các cá nhân tổ chức đang sử dụng đất bị thu hồi để

gạo việc làm cho 6 xe vận tải trên địa bàn xã.

phù hợp với tình hình chung của xã Vinh Tú và huyện Vinh Linh. Dịch vụ đi kèm đó là

xã Vinh Tú, có mức thu nhập ổn định từ 3.500.000 đến 4.500.000 đồng, mức lương này

vụ có liên quan, hiện tại công ty đã tạo công ăn việc làm cho 163 công nhân là con em

- Việc ưu tiên sử dụng lao động địa phương vào khai thác khoáng sản và các dịch

**b. Quyền lợi của địa phương:**

thác khoáng sản của Công ty Cổ phần Khoáng sản Quang Tri.

những phương án xử lý kịp thời, do vậy không có đơn thư vượt cấp trong quá trình khai

xuất, khai thác vừa giám sát nên có những thông tin chính xác tới UBND xã nên đã có

công nhân của công ty cũng là cư tri của xã Vinh Tú nên trong quá trình vừa sát

- Vai trò giám sát công đồng của công đồng trong công tác bảo vệ môi trường

## **V. Những khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân khai thác khoáng sản và quản lý, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản**

### **1. Khó khăn, vướng mắc trong hoạt động khai thác khoáng sản:**

- Giá sản phẩm titan trong nước và Quốc tế xuống thấp, trong khi các chi phí sản xuất và chính sách thuế, các khoản phí của Nhà nước tăng.
- Diện tích mỏ còn lại đã được Công ty nộp tiền cấp quyền khai thác và tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường nhưng do các hộ dân không đồng ý đền bù giải tỏa nên thiếu diện tích hoạt động khai thác.
- Đề án xin thăm dò mỏ mới của Công ty bị tạm dừng do chủ trương dừng cấp phép thăm dò theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 11408/VPCP-CN ngày 30 tháng 12 năm 2016.
- Việc xuất khẩu hàng tồn kho chưa thực hiện được, mặc dù có ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản số 7187/VPCN-CN ngày 10 tháng 7 năm 2017, đến nay thủ tục cấp phép vẫn chưa hoàn thành.
- Dự án đầu tư chế biến cát khuôn đúc không tiêu thụ được sản phẩm do chủ trương “tiếp tục cấm xuất khẩu các loại cát” của Thủ tướng Chính phủ từ tháng 9 năm 2017, đến nay Bộ Xây dựng đang đề xuất Chính phủ tháo gỡ cho tiếp tục xuất khẩu nhưng chưa giải quyết xong thủ tục xuất khẩu.
- Các Ngân hàng thắt chặt hạn mức cho vay, Công ty thiếu vốn phải nợ đọng tiền trích nộp Bảo hiểm Xã hội trên 3 tỷ đồng; nợ lương cán bộ công nhân trên 2 tháng, nợ khách hàng kéo dài.

### **2. Những thuận lợi, khó khăn trong quản lý, giám sát hoạt động khai thác khoáng sản**

#### **2.1. Thuận lợi:**

- Phòng TN & MT đã phối hợp với Công an huyện, Phòng Kinh tế - Hạ tầng, UBND các xã và các đơn vị có liên quan kiểm tra, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất xử lý kịp thời các hành vi vi phạm trong hoạt động khoáng sản; Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, huy động và chỉ đạo các lực lượng trên địa bàn để giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép
- Hàng năm, UBND huyện đã phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ban ngành cấp tỉnh tiến hành kiểm tra công tác khai thác khoáng sản và bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản của các đơn vị trên địa bàn, cụ thể như sau: Ngày 20/5/2015 đã tiến hành kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, ký quỹ và cải tạo phục hồi môi trường; Ngày 23/11/2016 tham gia cùng HĐND tỉnh thực hiện giám sát tại Công ty CP Khoáng sản Quảng Trị; Ngày 24/01/2018 phối hợp với Sở

TNMT kiểm tra đột xuất tình hình chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường tại Công ty CP Khoáng sản Quảng Trị.

- Trong thời gian qua, UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với Công an huyện thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực tài nguyên khoáng sản, thường xuyên tổ chức kiểm tra, xử lý các đối tượng khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn. Đồng thời phối hợp với phòng Tư pháp xây dựng tài liệu tuyên truyền và tổ chức hội nghị triển khai Luật Khoáng sản 2010 một cách kịp thời, hiệu quả. Các cơ quan, ban ngành đoàn thể từ cấp huyện đến cơ sở đã được tuyên truyền, phổ biến Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn đến cán bộ và các tổ chức liên quan trên địa bàn.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra việc khai thác, cải tạo đất nông nghiệp và từng bước ngăn chặn các hành vi vi phạm.

- Nhờ sự phối hợp thực hiện của các cơ quan, đơn vị nên công tác tuyên truyền được sâu rộng, đến từng cơ sở, tổ chức liên quan. Công tác quản lý khai thác tài nguyên khoáng sản thực hiện chặt chẽ, kịp thời ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm xảy ra.

## **2.2. Khó khăn, vướng mắc:**

- Không đánh giá hết các yếu tố bất lợi về môi trường có thể xảy ra để có biện pháp quản lý phù hợp.

- Công tác quản lý, quy hoạch, đánh giá trữ lượng và kiểm soát sản lượng khai thác nhiều khó khăn do thiếu sự công khai, minh bạch.

- Việc vận chuyển khoáng sản với xe tải trọng lớn làm hư hỏng CSHT giao thông trên nhiều tuyến, tuy vậy mức đầu tư sửa chữa chưa đáp ứng thực tiễn, nhiều tuyến đường xuống cấp nghiêm trọng, cử tri có nhiều ý kiến.

- Hiện nay công ty không thỏa thuận được với một số hộ có tài sản trên đất, do vậy đến nay toàn bộ công nhân là con em của xã Vĩnh Tú đã nghỉ việc cuối năm 2017 nên rất ảnh hưởng đến thu nhập và đời sống của người dân xã nhà trong năm 2018 cũng như những năm tiếp theo.

## **VI. Kết luận**

### **1. Đối với công ty Cổ phần khoáng sản Quảng Trị**

- Công ty đã thực hiện khá đầy đủ trách nhiệm nộp thuế, phí và ký quỹ theo quy định.
- Thực hiện các hoạt động phục hồi môi trường sau khai thác như hoàn thổ, trồng cây xanh, quy hoạch và trồng rau sạch...

- Đã thực hiện các cam kết với địa phương về sửa chữa, khắc phục đường giao thông, sử dụng lao động địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản. Đóng góp xây dựng các công trình dân sinh ở địa phương.

Tuy nhiên, Công tác phục hồi môi trường của các đơn vị cam kết chưa kịp thời, chưa đúng quy trình, đất đai sau khi khai thác khoáng sản bị rửa trôi hoàn toàn nên việc phục hồi trồng lại cây xanh rất khó phát triển dẫn đến tình trạng cát bay, cát lấp làm mất diện tích đất canh tác và ảnh hưởng đời sống, thu nhập của nhân dân về lâu dài.

Một thực tế xảy ra là doanh nghiệp khai thác chưa chú trọng nhiều đến đầu tư chiều sâu công nghệ chế biến, chủ yếu sơ chế và bán khoáng sản thô dẫn đến hiệu quả kinh tế chưa cao, gây lãng phí tài nguyên.

Bên cạnh đó, địa điểm tập kết và chế biến hiện đang nằm trong khu vực nội thị, gần đường giao thông huyết mạch của thị trấn, ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường, đời sống của người dân xung quanh và hệ thống giao thông các địa phương ngoài vùng khai thác khoáng sản.

## **2. Đối với cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động khai thác khoáng sản:**

- Đã có sự phối hợp trong công tác quản lý, kiểm tra, giải quyết các vụ việc khiếu nại, khiếu kiện và các sai phạm xảy ra trong hoạt động khai thác khoáng sản.

- Phát hiện, nhắc nhở tình trạng xe quá tải gây hư hỏng giao thông.

- Nhắc nhở việc khai thác trái phép của công ty vào khu vực chưa được cấp phép.

- Mặt khác, các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương cũng đã tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân về trách nhiệm phối hợp bảo vệ môi trường sau khai thác khoáng sản.

Tuy nhiên, công tác phản biện xã hội trong lĩnh vực này của UBMT các cấp cơ sở chưa được phát huy, công tác quản lý nhà nước của UBND cấp huyện, cấp xã còn hạn chế do Bộ cấp phép, tỉnh quản lý nguồn thu nên huyện và xã không quản lý được.

Nhận thức về pháp luật bảo vệ môi trường của nhân dân chưa được nâng cao, đang dồn trách nhiệm chủ yếu cho cơ quan nhà nước .

Việc công khai mức phí, công tác giám sát mức thu và sử dụng phí được thực hiện còn nhiều hạn chế.

Kinh phí phục hồi môi trường không phân bổ cho đơn vị bị ảnh hưởng, chịu tác động xấu về môi trường để chủ động hoạt động tái tạo môi trường.

## **VII. Kiến nghị, đề xuất:**

### **1. Đối với UBND tỉnh:**

- Cần có kế hoạch điều tiết ngân sách phần phí bảo vệ môi trường của các công ty cho ngân sách các xã có khai thác khoáng sản để chủ động trong hoạt động bảo vệ và tái tạo môi trường, phục vụ lợi ích lâu dài cho nhân dân.

- Có biện pháp bắt buộc các công ty thực hiện đúng quy trình khai thác và hoàn trả môi trường theo cam kết đánh giá tác động môi trường.

- Tỉnh cần đứng ra thuê đơn vị có chức năng, có chuyên môn và kinh nghiệm thăm dò, đánh giá trữ lượng khoáng sản, các mỏ khoáng sản một cách cụ thể, chính xác, khách quan. Sau đó, nên tổ chức cho đấu thầu khai thác mới bảo đảm tính khách quan, minh bạch và nâng cao được nguồn thu ngân sách.

- Có giải pháp quản lý chặt chẽ trữ lượng khoáng sản, sản lượng khai thác để thu thuế, phí hằng năm một cách chặt chẽ, tránh việc khai man số lượng làm mất nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Cần có chế tài đủ mạnh để chống nợ thuế, nợ phí khai thác khoáng sản và TNMT, xử lý nghiêm các đơn vị khai thác khoáng sản nợ thuế như hiện nay.

- Chỉ đạo khẩn trương việc di dời cơ sở chế biến ti tan ra khỏi địa bàn thị trấn Hồ Xá, bảo đảm môi trường sống an toàn cho nhân dân.

## **2. Đối với Sở TN&MT tỉnh, phòng TN&MT huyện**

- Sở TN&MT phối hợp với Phòng TN&MT cấp huyện tổ chức lấy ý kiến người dân về quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng TNKS của tỉnh đến năm 2020, định hướng đến 2030. Mục tiêu chung nhằm quản lý khoáng sản và bảo vệ, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, có hiệu quả phục vụ nhu cầu của các ngành kinh tế. Qua đó, nắm chắc, đầy đủ thông tin về khoáng sản (chất lượng, trữ lượng, sản lượng...) trong khai thác để thu đúng, thu đủ các loại thuế, phí, lệ phí theo quy định; đồng thời hạn chế TNKS bị thất thoát, lãng phí, cũng như không làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái như từng xảy ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát và thực hiện nghiêm quy định về đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt; bảo đảm môi trường trong quá trình khai thác và thực hiện tốt hoàn trả mặt bằng, phục hồi môi trường.

## **3. Đối với cơ quan chuyên môn Thuế và phòng TC&KH huyện:**

Chịu trách nhiệm công khai công tác thu phí, mức thu và sử dụng phí bảo vệ môi trường cho chính quyền và nhân dân các địa phương được biết.

## **4. Đối với UBND, UBMT TQ các cấp.**

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của chính quyền trong quản lý nhà nước về TNKS và việc quản lý, sử dụng nguồn thu ngân sách và phí TNMT.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp, xử lý nghiêm tình trạng xe quá tải làm hư hỏng cơ sở hạ tầng giao thông, tình trạng khai thác trái phép khoáng sản trên khu vực chưa được cấp phép.

- Tăng cường công tác phản biện xã hội của UBMT các cấp trong việc đồng thuận hay không đối với công tác đặt điểm khai khoáng trên địa bàn.

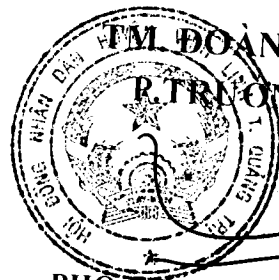
#### **5. Đối với Công ty CPKS Quảng Trị:**

- Cần chấp hành nghiêm túc hơn các quy định pháp luật về khai thác khoáng sản, thực hiện việc công khai minh bạch về sản lượng khai thác và mức phí phải nộp, quan tâm hơn nữa công tác an sinh xã hội trên địa bàn, tiếp tục thực hiện nghiêm việc ký quỹ và thực hiện quy trình hoàn trả mặt bằng, phục hồi môi trường sau khai thác, tăng cường mối quan hệ, đoàn kết, gắn bó với nhân dân trên địa bàn khai khoáng, bảo đảm tốt an ninh chính trị, trật tự ATXH.

Trên đây là báo cáo của Đoàn giám sát theo Quyết định số 82/QĐ-HĐND ngày 29/01/2018 của Thường trực HĐND huyện về Giám sát hoạt động khai thác khoáng sản, công tác thu và sử dụng phí bảo vệ môi trường từ khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện Vĩnh Linh. Đoàn giám sát báo cáo làm cơ sở để TTHĐND huyện xem xét, kết luận, tiếp tục cho ý kiến chỉ đạo thực hiện và giao trách nhiệm cho các Ban HĐND, Tổ Đại biểu HĐND, Đại biểu HĐND giám sát việc thực hiện của các cơ quan chức năng sau khi có kết luận chính thức. /.

#### **Nơi nhận:**

- TTHĐND huyện;
- Các thành viên ĐGS;
- Đơn vị được giám sát;
- Lưu.



**PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN**  
**Hoàng Hà**

